

BÁO CÁO THẨM TRA

**Phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công
của thành phố Hà Nội**

(Ban Kinh tế - Ngân sách trình HĐND Thành phố khóa XV, kỳ họp thứ 11)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện quy định của Luật và phân công của Thường trực HĐND Thành phố, Ban Kinh tế - Ngân sách đã chủ trì, phối hợp các Ban HĐND Thành phố tổ chức thẩm tra các tờ trình số: 258/TTr-UBND ngày 19/11/2019 và số 268/TTr-UBND ngày 22/11/2019; 272/TTr-UBND, 273/TTr-UBND, 275/TTr-UBND và 276/TTr-UBND ngày 26/11/2019 cùng dự thảo Nghị quyết về phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội do UBND Thành phố trình HĐND Thành phố tại kỳ họp thứ 11. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo HĐND Thành phố tổng hợp kết quả thẩm tra như sau:

I. Về hồ sơ UBND Thành phố trình

1. Tờ trình số 268/TTr-UBND ngày 22/11/2019, trong đó trình phê duyệt chủ trương đầu tư 10 dự án (không bao gồm dự án tại tờ trình số 258/TTr-UBND ngày 19/11/2019).

2. Các tờ trình số 258/TTr-UBND ngày 19/11/2019; 272/TTr-UBND, 273/TTr-UBND, 274/TTr-UBND, 275/TTr-UBND và 276/TTr-UBND ngày 26/11/2019 trong đó trình phê duyệt chủ trương đầu tư 05 dự án (không thuộc danh mục 10 dự án tại tờ trình số 268/TTr-UBND ngày 22/11/2019).

3. Tính đến hết ngày 26/11/2019, Ban Kinh tế đã nhận được 11 hồ sơ trong tổng số 15 danh mục trình phê duyệt chủ trương đầu tư của các dự án nêu trên. Các hồ sơ đã nhận được đảm bảo đủ thành phần như quy định tại Điều 22 Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2018 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

Như vậy, Ban thẩm tra đối với 11/15 hồ sơ trình phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đủ điều kiện xem xét tại kỳ họp (danh sách tại Phụ lục 1 kèm theo, bao gồm 10 dự án nhóm B thuộc thẩm quyền quản lý của cấp Thành phố và 01 dự án trọng điểm nhóm C thuộc thẩm quyền quản lý của cấp huyện). Các nội dung do

UBND Thành phố trình thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của HĐND Thành phố theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2014.

II. Về nội dung UBND Thành phố trình

1. Các dự án UBND trình HĐND Thành phố quyết định chủ trương đầu tư tại kỳ họp này đều là những dự án phục vụ nhu cầu dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố thuộc lĩnh vực giao thông (07 dự án), giáo dục đào tạo (04 dự án).

2. Căn cứ hồ sơ trình đã được các cơ quan chuyên môn của UBND Thành phố thẩm định đảm bảo đủ điều kiện quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại điều 18 Luật Đầu tư công, Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất trình HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư đối với 04 dự án:

(1) Xây dựng tuyến đường từ đường Dục Nội xã Việt Hùng đến tuyến đường Võ Nguyên Giáp, huyện Đông Anh.

(2) Xây dựng trường THPT Việt Hùng, huyện Đông Anh.

(3) Xây dựng trường THPT Nguyên Khê, huyện Đông Anh.

(4) Xây dựng trường THPT Uy Nỗ, huyện Đông Anh.

3. Để đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư, đề nghị UBND Thành phố báo cáo bổ sung làm rõ một số nội dung sau:

- Đối với 06 dự án giao thông thuộc nhiệm vụ chi ngân sách Thành phố và được đề xuất đầu tư từ ngân sách Thành phố có thời gian thực hiện hoàn toàn ở giai đoạn 2021-2025: Đề nghị UBND Thành phố báo cáo về dự kiến khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công cho kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025, làm cơ sở cho việc khởi công mới các dự án này.

- Đối với dự án Xây dựng Trung tâm bồi dưỡng chính trị quận Bắc Từ Liêm: Đề nghị UBND Thành phố làm rõ cơ sở ban hành quyết định số 5058/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 về việc cho phép chuẩn bị đầu tư Dự án và đề xuất đầu tư Dự án từ nguồn vốn ngân sách Thành phố với tiến độ thực hiện trong các năm 2020-2021.

(Chi tiết ý kiến thẩm tra về CTĐT các dự án tại Phụ lục 2 kèm theo).

III. Về dự thảo nghị quyết

Các nội dung trong dự thảo Nghị quyết cơ bản thống nhất nội dung nêu tại Tờ trình của UBND Thành phố. Hình thức, bố cục dự thảo nghị quyết phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Trường hợp HĐND Thành phố quyết nghị thông qua phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án như UBND Thành phố trình, Ban cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo nghị quyết và đề nghị chuẩn xác lại về số lượng và danh mục các dự án được HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại điều 1 Nghị quyết, bổ sung một số nội dung lưu ý trong triển khai các bước tiếp theo của các dự án đảm bảo đúng quy định.

Trên cơ sở giải trình, làm rõ của UBND Thành phố và ý kiến của đại biểu HĐND, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND Thành phố thông qua Nghị quyết về Phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội.

Ban Kinh tế - Ngân sách kính trình HĐND Thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP; | (để b/c)
- Đại biểu HĐND TP;
- UBND Thành phố;
- VP HĐND TP, VP UBND TP;
- Sở KH&ĐT;
- Lưu: VT, KTNS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Hồ Văn Nga

Phụ lục 1
DANH MỤC DỰ ÁN UBND THÀNH PHỐ TRÌNH HĐND THÀNH PHỐ
PHÊ DUYỆT CHỈ TRƯỞNG ĐẦU TƯ TẠI KỲ HỌP THỨ 11
(Kèm theo Báo cáo số 21/BC-HĐND ngày 26/11/2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách)

TT	Dự án	Nhóm dự án		TMĐT	Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
		B	Tr.đ C				
	Tổng cộng	10	1	3.731.055			
I	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo	3	1	627.745			
1	Xây dựng Trung tâm bồi dưỡng chính trị quận Bắc Từ Liêm		1	42.745	2020-2021	UBND quận Bắc Từ Liêm	Thuộc nhiệm vụ chi ngân sách quận Bắc Từ Liêm
2	Xây dựng trường THPT Việt Hùng, huyện Đông Anh	1		175.000	2021-2024	UBND huyện Đông Anh	Đầu tư từ ngân sách Huyện (nguồn đầu giá QSD đất 12 khu đất)
3	Xây dựng trường THPT Nguyễn Khế, huyện Đông Anh	1		160.000	2021-2024	UBND huyện Đông Anh	Đầu tư từ ngân sách Huyện (nguồn đầu giá QSD đất 12 khu đất)
4	Xây dựng trường THPT Uy Nỗ, huyện Đông Anh	1		250.000	2021-2024	UBND huyện Đông Anh	Đầu tư từ ngân sách Huyện (nguồn đầu giá QSD đất 12 khu đất)
II	Các lĩnh vực hoạt động kinh tế	7		3.103.310			
*	Lĩnh vực hạ tầng giao thông	7		3.103.310			
1	Xây dựng, khớp nối đường giao thông khu chức năng đô thị Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm	1		92.789	2021-2023	UBND quận Bắc Từ Liêm	
2	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 32 trên địa bàn huyện Ba Vì - giai đoạn I (đoạn qua thị trấn Tây Đằng), huyện Ba Vì	1		365.355	2021-2023	UBND huyện Ba Vì	
3	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh lộ 414C đi xã Thuần Mỹ (nối khu du lịch Suối Hai với khu du lịch nước khoáng nóng Thuần Mỹ), huyện Ba Vì	1		405.161	2021-2024	UBND huyện Ba Vì	
4	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 21B đoạn từ thị trấn Kim Bài tới nút giao Ngã tư Vác, huyện Thanh Oai	1		386.636	2021-2023	UBND huyện Thanh Oai	
5	Cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 413 đoạn từ Km0+00 đến Km5+900, thị xã Sơn Tây	1		491.203	2021-2024	UBND thị xã Sơn Tây	
6	Cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 414 (đoạn từ ngã ba Vĩ Thủy đi Xuân Khanh), thị xã Sơn Tây	1		394.682	2021-2024	UBND thị xã Sơn Tây	
7	Xây dựng tuyến đường từ đường Dục Nội xã Việt Hùng đến tuyến đường Võ Nguyên Giáp, huyện Đông Anh	1		967.484	2021-2025	UBND huyện Đông Anh	Đầu tư từ ngân sách Huyện (nguồn đầu giá QSD đất 12 khu đất)

Phụ lục 2

Thẩm tra nội dung phê duyệt và điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án
(Kèm theo báo cáo số 81/BC-HĐND ngày 26/11/2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách)

I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Dự án Xây dựng Trung tâm bồi dưỡng chính trị quận Bắc Từ Liêm

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch chi tiết Trung tâm hành chính quận Bắc Từ Liêm tỉ lệ 1/500 đã được UBND Thành phố phê duyệt.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án chưa thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 cấp Thành phố. Theo phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách quy định tại nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND ngày 05/12/2016 của HĐND Thành phố, Dự án không thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách Thành phố. Bên cạnh đó, kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 do UBND Thành phố đang trình tại kỳ họp HĐND Thành phố thứ 11 đề xuất điều chỉnh giảm 11.307,7 tỉ đồng do hụt thu ngân sách năm 2019 và không đảm bảo cân đối ngân sách năm 2020. Đề nghị UBND Thành phố làm rõ cơ sở ban hành quyết định số 5058/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 về việc cho phép chuẩn bị đầu tư Dự án và đề xuất đầu tư Dự án từ nguồn vốn ngân sách Thành phố với tiến độ thực hiện trong các năm 2020-2021.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội và công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc nâng cao nhận thức, tư tưởng chính trị của đội ngũ cán bộ quận Bắc Từ Liêm.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình giáo dục, đào tạo cán bộ, phục vụ nhu cầu bồi dưỡng, nâng cao nhận thức chính trị cho cán bộ làm việc ở địa phương, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện, vì vậy không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Ban đề nghị UBND Thành phố làm rõ cơ sở ban hành quyết định số 5058/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 và đề xuất đầu tư Dự án từ nguồn vốn ngân sách Thành phố với tiến độ thực hiện trong các năm 2020-2021.

2. Dự án Xây dựng Trường THPT Việt Hùng, huyện Đông Anh

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với quy hoạch phân khu đô thị GN tỷ lệ 1/5000 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 05/01/2015; phù hợp quy hoạch sử dụng đất; tuy nhiên chưa được bổ sung vào quy hoạch mạng lưới trường học thành phố Hà Nội.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án được đề xuất đầu tư từ ngân sách huyện Đông Anh, đã được bố trí vốn chuẩn bị đầu tư tại Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND huyện Đông Anh. Dự kiến nguồn vốn của dự án được đảm bảo từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất (huyện dự kiến đầu tư khoảng 1.980 tỷ đồng vào lĩnh vực giáo dục và đào tạo trong giai đoạn 2021-2024).

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo bậc THPT của huyện, đóng góp nguồn nhân lực cho địa bàn huyện, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; từng bước giải quyết tình trạng quá tải trường, lớp ở bậc giáo dục THPT.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ giáo dục bậc THPT, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư Dự án. Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo bổ sung dự án vào quy hoạch mạng lưới trường học thành phố Hà Nội theo quy định của Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017; chỉ đạo rà soát, đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng theo quy định.

3. Dự án Xây dựng Trường THPT Nguyên Khê, huyện Đông Anh

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 hai bên tuyến đường Nhật Tân - Nội Bài; phù hợp quy hoạch sử dụng đất; tuy nhiên chưa được bổ sung vào quy hoạch mạng lưới trường học thành phố Hà Nội.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án được đề xuất đầu tư từ ngân sách huyện Đông Anh, đã được bố trí vốn chuẩn bị đầu tư tại Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 và thống nhất mục tiêu, quy mô đầu tư, tổng mức đầu tư và khả năng cân đối vốn tại Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 08/5/2019 của HĐND huyện Đông Anh. Dự kiến nguồn vốn của dự án được đảm bảo từ nguồn thu đấu giá 12 khu đất (huyện dự kiến đầu tư khoảng 1.980 tỷ đồng vào lĩnh vực giáo dục và đào tạo trong giai đoạn 2021-2024).

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo bậc THPT của huyện, đóng góp nguồn nhân lực cho địa bàn huyện, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; từng bước giải quyết tình trạng quá tải trường, lớp ở bậc giáo dục THPT.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ giáo dục bậc THPT, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư Dự án. Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo bổ sung dự án vào quy hoạch mạng lưới trường học thành phố Hà Nội theo quy định của Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017; chỉ đạo rà soát, đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng theo quy định.

4. Dự án Xây dựng Trường THPT Uy Nỗ, huyện Đông Anh

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với quy hoạch phân khu đô thị N7 tỷ lệ 1/5000 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2270/QĐ-UBND ngày 25/5/2012; phù hợp quy hoạch sử dụng đất; tuy nhiên chưa được bổ sung vào quy hoạch mạng lưới trường học thành phố Hà Nội.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án được đề xuất đầu tư từ ngân sách huyện Đông Anh, đã được bố trí vốn chuẩn bị đầu tư tại Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 và thống nhất mục tiêu, quy mô đầu tư, tổng mức đầu tư và khả năng cân đối vốn tại Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 08/5/2019 của HĐND huyện Đông Anh. Dự kiến nguồn vốn của dự án được đảm bảo từ nguồn thu đấu giá 12 khu đất (huyện dự kiến đầu tư khoảng 1.980 tỷ đồng vào lĩnh vực giáo dục và đào tạo trong giai đoạn 2021-2024).

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo bậc THPT của huyện, đóng góp nguồn nhân lực cho địa bàn huyện, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; từng bước giải quyết tình trạng quá tải trường, lớp ở bậc giáo dục THPT.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ giáo dục bậc THPT, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư Dự án. Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo bổ sung dự án vào quy hoạch mạng lưới trường học thành phố Hà Nội theo quy định của Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017; chỉ đạo rà soát, đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng theo quy định.

II. LĨNH VỰC HẠ TẦNG GIAO THÔNG

1. Dự án Xây dựng, khớp nối đường giao thông khu chức năng đô thị Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 khu chức năng đô thị Tây Tựu, quy hoạch sử dụng đất.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án chưa thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 cấp Thành phố cập nhật, điều chỉnh (đồng thời chưa thuộc danh mục dự án tiếp tục rà soát xem xét đầu tư giai đoạn tiếp theo) do UBND Thành phố đang trình tại kỳ họp HĐND Thành phố thứ 11. Tiến độ thực hiện Dự án đề xuất vào các năm 2021-2023 tuy nhiên hiện Sở Kế hoạch và Đầu tư chưa cung cấp thông tin sơ bộ về khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công cho kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 nên Ban KTNS chưa có cơ sở cho ý kiến nội dung này.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của quận Bắc Từ Liêm và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Các tuyến đường sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Ban đề nghị làm rõ khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công cho kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025.

2. Dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 32 trên địa bàn huyện Ba Vì - giai đoạn 1 (đoạn qua thị trấn Tây Đằng), huyện Ba Vì

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội và quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050, quy hoạch chung xây dựng huyện Ba Vì đến năm 2030 tỉ lệ 1/10.000, quy hoạch chung thị trấn Tây Đằng tỉ lệ 1/5.000, quy hoạch sử dụng đất.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án chưa thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 cấp Thành phố cập nhật, điều chỉnh (đồng thời chưa thuộc danh mục dự án tiếp tục rà soát xem xét đầu tư giai đoạn tiếp theo) do UBND Thành phố đang trình tại kỳ họp HĐND Thành phố thứ 11. Tiến độ thực hiện Dự án đề xuất vào các năm 2021-2023 tuy nhiên hiện Sở Kế hoạch và Đầu tư chưa cung cấp thông tin sơ bộ về khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công cho kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 nên Ban KTNS chưa có cơ sở cho ý kiến về nội dung này.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Ba Vì và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành mở rộng đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Ban đề nghị làm rõ khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công cho kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025.

3. Dự án Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh lộ 414C đi xã Thuận Mỹ (nối khu du lịch Suối Hai với khu du lịch nước khoáng nóng Thuận Mỹ), huyện Ba Vì

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án cơ bản phù hợp quy hoạch giao thông vận tải Thủ Đô Hà Nội và quy hoạch chung xây dựng huyện Ba Vì đến năm 2030 tỉ lệ 1/10.000.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án chưa thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 cấp Thành phố cập nhật, điều chỉnh (đồng thời chưa thuộc danh mục dự án tiếp tục rà soát xem xét đầu tư giai đoạn tiếp theo) do UBND Thành phố đang trình tại kỳ họp HĐND Thành phố thứ 11. Tiến độ thực hiện Dự án đề xuất vào các năm 2021-2024 tuy nhiên hiện Sở Kế hoạch và Đầu tư chưa cung cấp thông tin sơ bộ về khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công cho kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 nên Ban KTNS chưa có cơ sở cho ý kiến về nội dung này.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Ba Vì và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành mở rộng đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Ban đề nghị làm rõ khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công cho kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025.

4. Dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 21B đoạn từ thị trấn Kim Bài tới nút giao Ngã tư Vác, huyện Thanh Oai

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội và quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050, quy hoạch chung xây dựng huyện Thanh Oai tỉ lệ 1/10.000, quy hoạch sử dụng đất.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án chưa thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 cấp Thành phố cập nhật, điều chỉnh (đồng thời chưa thuộc danh mục dự án tiếp tục rà soát xem xét đầu tư giai đoạn tiếp theo) do UBND Thành phố đang trình tại kỳ họp HĐND Thành phố thứ 11. Tiến độ thực hiện Dự án đề xuất vào các năm 2021-2023 tuy nhiên hiện Sở Kế hoạch và Đầu tư chưa cung cấp thông tin sơ bộ về khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công cho kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 nên Ban KTNS chưa có cơ sở cho ý kiến nội dung này.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Thanh Oai và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành mở rộng đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Ban đề nghị làm rõ khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công cho kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025.

5. Dự án Cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 413 đoạn từ Km0+00 đến Km5+900, thị xã Sơn Tây

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch chung xây dựng thị xã Sơn Tây (lồng ghép đô thị vệ tinh Sơn Tây) đến năm 2030 tỉ lệ 1/10.000.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án chưa thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 cấp Thành phố cập nhật, điều chỉnh (đồng thời chưa thuộc danh mục dự án tiếp tục rà soát xem xét đầu tư giai đoạn tiếp theo) do UBND Thành phố đang trình tại kỳ họp HĐND Thành phố thứ 11. Tiến độ thực hiện Dự án đề xuất vào các năm 2021-2024 tuy nhiên hiện Sở Kế hoạch và Đầu tư chưa cung cấp thông tin sơ bộ về khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công cho kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 nên Ban KTNS chưa có cơ sở cho ý kiến nội dung này.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của thị xã Sơn Tây và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành mở rộng đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Ban đề nghị làm rõ khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công cho kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025.

6. Dự án Cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 414 (đoạn từ ngã ba Vị Thủy đi Xuân Khanh), thị xã Sơn Tây

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch chung xây dựng thị xã Sơn Tây (lồng ghép đô thị vệ tinh Sơn Tây) đến năm 2030 tỉ lệ 1/10.000.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án chưa thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 cấp Thành phố cập nhật, điều chỉnh (đồng thời chưa thuộc danh mục dự án tiếp tục rà soát xem xét đầu tư giai đoạn tiếp theo) do UBND Thành phố đang trình tại kỳ họp HĐND Thành phố thứ 11. Tiến độ thực hiện Dự án đề xuất vào các năm 2021-2024 tuy nhiên hiện Sở Kế hoạch và Đầu tư chưa cung cấp thông tin sơ bộ về khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công cho kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 nên Ban KTNS chưa có cơ sở cho ý kiến nội dung này.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của thị xã Sơn Tây và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành mở rộng đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Ban đề nghị làm rõ khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công cho kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025.

7. Dự án Xây dựng tuyến đường từ đường Dục Nội xã Việt Hùng đến tuyến đường Võ Nguyên Giáp, huyện Đông Anh

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội và quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050, quy hoạch phân khu đô thị N7 tỉ lệ 1/5.000, quy hoạch sử dụng đất.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:

- Dự án chưa thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 cấp Thành phố cập nhật, điều chỉnh (đồng thời chưa thuộc danh mục dự án tiếp tục rà soát xem xét đầu tư từ ngân sách Thành phố giai đoạn tiếp theo) do UBND Thành phố đang trình tại kỳ họp HĐND Thành phố thứ 11. Tiến độ thực hiện Dự án đề xuất vào các năm 2021-2025 và đầu tư từ ngân sách huyện Đông Anh (nguồn đấu giá QSD đất 12 khu đất). HĐND huyện Đông Anh đã có các nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 08/5/2019 và số 20/NQ-HĐND ngày 28/8/2019 về việc đầu tư dự án bằng ngân sách Huyện với thời gian thực hiện là 2020-2023.

- Theo giải trình của UBND huyện Đông Anh tại văn bản số 2401/UBND-QLDA ngày 07/11/2019, tổng thu tiền sử dụng đất năm 2019 tính đến tháng 10/2019 là 2.056.661 triệu đồng, đạt 360% dự toán Thành phố giao. Dự kiến số tiền thu được từ việc đấu giá 12 khu đất đề xuất sau khi trừ chi phí là 3.187.445 tỉ đồng, đảm bảo khả năng cân đối thực hiện Dự án và một số dự án khác.

Tuy nhiên, các tính toán trên của UBND huyện Đông Anh được căn cứ trên cơ sở ngân sách cấp huyện được hưởng điều tiết 100% số tiền thu được từ việc đấu giá 12 khu đất như cơ chế hiện nay. Trong khi đó nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND ngày 05/12/2016 của HĐND Thành phố chỉ quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giai đoạn 2017-2020. Từ năm 2021 sang thời kỳ ổn định ngân sách mới, Thành phố sẽ rà soát, cân đối các nguồn lực cho nhiệm vụ chi ngân sách Thành phố giai đoạn 2021-2025 và tỉ lệ điều tiết tiền thu được từ việc đấu giá đất có thể thay đổi. Để UBND huyện Đông Anh có thể chủ động về nguồn vốn khi triển khai đầu tư dự án, tránh việc phải điều chỉnh nguồn vốn hoặc phải điều chỉnh cơ chế điều tiết nguồn thu từ đấu giá 12 khu đất cụ thể trên, Ban KTNS đề xuất điều chỉnh nguồn vốn đầu tư Dự án thành ngân sách huyện Đông Anh.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Đông Anh và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành mở rộng đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư Dự án.